

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST  
Ngày 17-8-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Lò Văn Hiến.  
- Bà Thảo Thị Chứ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27/7/1993, tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Bản Huổi Múa A, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha dượng Lò Văn Á (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; Bị tạm giữ từ ngày 23/3/2022 đến ngày 31/3/2022, ngày 31/3/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bắt tạm giam từ ngày 30/5/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 23/3/2022, Nguyễn Văn S một mình cầm theo số tiền 150.000đ của bản thân đi bộ từ nhà ở của S lên bản Trung S, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản Trung S, S gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, tự giới thiệu tên là V. Qua trao đổi S đưa cho V số tiền 150.000đ và nhờ V đi mua được cho S 07 viên Methamphetamine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,72 gam. Mua được ma túy S quay về nhà, khi về đến khu vực giáp ranh giữa bản Huổi Múa A và bản Trung S, xã Keo L thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa 07 viên nén màu hồng, bề mặt các viên đều có ký hiệu “WY”.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 20 giờ 05 phút ngày 23/3/2022 xác định 07 viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn S có khối lượng là: 0,72 gam. Trích 01 viên 0,19 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 460/KL-KTHS ngày 30/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn S là chất ma túy: Loại Methamphetamine, có khối lượng 0,72 gam.

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-ĐBĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn S cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 16 tháng đến 22 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,53 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 23/3/2022, tại khu vực giáp ranh giữa bản Trung S, xã Keo L và Bản Huổi Múa A, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Keo L phát hiện, bắt quả tang, Nguyễn Văn S đang cất giấu trái phép trên người 0,72 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”...

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Keo L nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Cha đẻ của bị cáo là ông Lò Văn Á được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở

trên. Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2022 đến ngày 31/3/2022 là 08 ngày sẽ được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,72 gam Methamphetamine, trích gửi giám định 0,19 gam vật chứng còn lại 0,53 gam Methamphetamine là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là V, theo lời khai của bị cáo là người bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông không đủ thông tin để điều tra làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[8]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn S** (tên gọi khác: Không) phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, khấu trừ 08 (tám) ngày bị cáo bị tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 03 (ba) tháng 22 (hai mươi hai) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 0,53 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút ngày 15/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn S.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2022)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.

**Nguyễn Thanh Giang**